

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2021/HC-PT

Ngày: 29 - 3 - 2021

V/v khiếu kiện Quyết định hành  
chính.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Ngọc Thu Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Văn Thành

Ông Phạm Văn Công

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 773/2020/TLPT-HC ngày 21 tháng 12 năm 2020 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 1198/2020/HC-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 130/2021/QĐ-PT ngày 17 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

***- Người khởi kiện:*** Ông Trần Trường C, sinh năm 1968 (Có mặt).

Thường trú: 42 đường N, Phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người đại diện ủy quyền của người khởi kiện:*** Ông Lê Mã L, sinh năm 1977 (Giấy ủy quyền ngày 12/8/2016)(Có mặt)

Địa chỉ: 136 đường X, Phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:*** Ông Lê Thành C1 – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Trụ sở: 6 đường P, Phường 14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hoàng Song H– Chủ tịch (Vắng mặt)

*Người đại diện ủy quyền:* Ông Hồ P1(*Giấy ủy quyền ngày 22/6/2020*)( Xin xét xử vắng mặt)

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:*

Bà Vũ Thị Hội D– Phó Phòng Quản lý đô thị quận B (Có mặt)

Bà Phù Thị Bích N1– Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 26, quận B (Có mặt)

- *Người kháng cáo:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là người bị kiện.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Đơn khởi kiện gửi ngày 04/8/2016; Đơn khởi kiện bổ sung ngày 05/12/2017; Bản tự khai ngày 14/02 và 07/6/2017; Đơn giải trình ngày 05/12/2017, người khởi kiện và đại diện ủy quyền trình bày:*

Ông C mua 03 căn nhà số 42/12 (số cũ là 223/11 đường X1) (Bút lục 58), 44/10 (Bút lục 59) và 44/8 (Bút lục 60) thuộc thửa 47, 48, 49 tờ bản đồ số 62 đường N, Phường 26, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (viết tắt Giấy CNQSDĐ) ngày 15 và 18/8/2014 của Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) quận B. Đây là tài sản riêng của ông theo Văn bản cam kết do bà Nguyễn Thị Hồng N2 là vợ lập ngày 06/5/2016 (Bút lục 53).

Ba căn nhà này được gộp thành 01 căn nhà mang số 44/8 – 44/10 – 44/12 (viết tắt căn nhà số 44/8 – 44/10 – 44/12) với diện tích 124,2m<sup>2</sup> thuộc thửa 429, tờ bản đồ số 62 và xây dựng theo Chứng nhận số nhà số 1516/CN-UBND ngày 30/9/2014 (Bút lục 61), Giấy CNQSDĐ số BX 206311 ngày 11/11/2014 (Bút lục 62), Giấy phép xây dựng số 1131/GPXD (Bút lục 66) ngày 11/9/2015 (viết tắt Giấy phép XD số 1131/GPXD), Giấy xác nhận điều chỉnh nội dung số 621/XN-UBND-QLĐT ngày 15/10/2015 (viết tắt Giấy xác nhận số 621/XN-UBND-QLĐT) của UBND quận B và 02 Bản vẽ xin phép xây dựng ngày 28/8 và 25/9/2015 (viết tắt Bản vẽ ngày 28/8 và 25/9/2015) của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiết kế & Tư vấn Đầu tư Xây dựng L1(viết tắt Công ty L1) đã được kiểm tra.

Ngày 10/10/2015, Ông C và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Xây dựng – Dịch vụ D1 ký kết Hợp đồng giao nhận thi công căn nhà trên (Bút lục 70) và đã nghiệm thu hoàn thành công trình tại Biên bản ngày 24/3/2016 của Công ty Đo đạc Thiết kế - Xây dựng P2 (Bút lục 72).

Không đồng ý khi nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-

XPVPHC ngày 01/8/2016 (viết tắt Quyết định số 7057/QĐ-XPVPHC) của Chủ tịch UBND quận B, Ông Ckhởi kiện tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu hủy quyết định này và cả việc ban hành Quyết định số 8417/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 (viết tắt Quyết định số 8417/QĐ-UBND) về điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 7057/QĐ-XPVPHC.

*Bản khai ngày 22/01/2017 và 23/6/2020, đại diện Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:*

Ngày 06/6/2016, Đội Thanh tra quận B ghi nhận tại Công văn số 727/ĐBTh về công trình xây dựng căn nhà số 44/8 – 44/10 – 44/12 của ông Trần Trường C đã hoàn thiện đưa vào sử dụng; xây dựng sai nội dung giấy phép đã cấp, nhưng thuộc trường hợp không phải xử lý vi phạm xây dựng.

Ngày 11/7/2016, UBND Phường 26, quận B lập Biên bản số 35/BB-VPHC (viết tắt Biên bản số 35/BB-VPHC) (Bút lục 130) ghi nhận hành vi của ông Trần Trường C tổ chức thi công xây dựng không phép vào tháng 7/2016, cụ thể là trổ 02 cửa đi với kích thước 0,8m x 2,0m và 2,0m x 2,0m. Đồng thời, ban hành Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 12/7/2016 (Bút lục 132) về việc đình chỉ thi công công trình nêu trên trong hạn 03 ngày và chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý đô thị quận B.

Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định số 7057/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Trường C xây dựng không phép mà theo qui định phải có giấy phép theo khoản 2, khoản 3 Điều 3; điểm b khoản 6, khoản 10 Điều 13 Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ với hình thức phạt tiền 6.250.000 đồng và buộc xây bít ngay 02 cửa đi trổ không phép với kích thước nêu tại biên bản như trên.

Sau khi ông Trần Trường C khởi kiện, phát hiện kích thước của 02 cửa không đúng thực tế nên thẩm tra xác minh lại theo Biên bản lập ngày 31/8/2017 (Bút lục 139) và Văn bản số 397/UBND ngày 01/9/2017 (Bút lục 140) của UBND Phường 26, quận B, cho nên Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định số 8417/QĐ-UBND là buộc ông Trần Trường C phá dỡ ngay 02 cánh cửa và xây bít lại đối với 02 cửa đi xây dựng không phép tại hướng Tây Bắc với kích thước 1,6m x 2,03m và Đông Bắc với kích thước 2,57m x 2,17m của căn nhà số 44/8 – 44/10 – 44/12.

Ngày 18/10/2019, Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định số 11389/QĐ-CCXP (viết tắt Quyết định số 11389/QĐ-CCXP) về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả vì không thực hiện quyết định trên.

Do đó, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trường C.

***Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1198/2020/HC-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:***

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trường C như sau:

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy Quyết định số 8417/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/9/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận đơn kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, đề nghị sửa án, bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trường C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung nêu trên.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:* vẫn giữ nguyên kháng cáo đã trình bày trong đơn kháng cáo, sửa án, bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trường C.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày:* Bản án sơ thẩm xét xử đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên án sơ thẩm.

*Ông L trình bày:* đồng ý với ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:*

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử công khai, đúng trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- *Về kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh:*

Sau khi trình bày nội dung vụ án, đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm:

Kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn luật định.

Về nội dung:

Thẩm quyền ban hành Quyết định đúng thẩm quyền.

Về nội dung của các quyết định thì Giấy phép XD số 1131/GPXD, Giấy phép điều chỉnh, bản vẽ đã duyệt thì nhà của ông C có một cửa đi ra lối đi công cộng nhưng ông C mở 02 cửa đi trong thời hạn có hiệu lực của giấy phép, theo khoản 5 Điều 13 Nghị định số 121//2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ thì hành vi của ông C được coi là xây dựng sai giấy phép đã được cấp. Nhưng tại Biên bản của UBND Phường 26 quận B lập đã xác định hành vi của ông Trần Trường C tổ chức thi công xây dựng không phép nhưng theo quy định là phải có giấy phép là xác định không đúng hành vi vi phạm.

Thời hạn ra quyết định xử phạt là 07 ngày kể từ ngày lập biên bản. Trường hợp ông C không thuộc trường hợp phải kéo dài nhưng 20 ngày kể từ ngày lập biên bản Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh mới ban hành quyết định là không đúng. Trường hợp này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh không được ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng được ban hành quyết định buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thì mới đúng. Ông C đã thực hiện xây bít 02 cánh cửa.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về quan hệ pháp luật, thời hiệu khởi kiện:*

Ngày 04/8/2016 và ngày 05/12/2017 ông Trần Trường C khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 8417/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo quy định tại Điều 116; Điều 30 và Điều 32 Luật tổ tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vẫn còn và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh:

[2.1] Trình tự, thủ tục và thẩm quyền:

Quyết định số 7057/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 8417/QĐ-UBND của Phó Chủ tịch UBND quận B ban hành đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 38

của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 16/01/2015 của Chủ tịch UBND quận B.

Chủ tịch UBND quận B xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trường C trong đó có hình thức xử phạt số tiền 6.250.000 đồng và biện pháp khắc phục hậu quả nêu tại Quyết định số 7057/QĐ-XPVPHC (Bút lục 134) là quá thời hạn luật định, bởi tại khoản 1 Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 chỉ quy định thời hạn là 07 ngày, kể từ ngày 11/7/2016 của UBND Phường 26, quận B lập Biên bản số 35/BB-VPHC hoặc kể từ ngày nhận hồ sơ vi phạm trật tự xây dựng tại nhà đất của ông Trần Trường C theo Phiếu chuyển số 14/PC-UBND ngày 12/7/2016 của UBND Phường 26, quận B. Biên bản số 35/BB-VPHC ngày 11/7/2016 ông C không biết và cũng không có ký biên bản, không có tài liệu nào thể hiện đã tổng đạt cho ông C biết việc lập biên bản số 35/BB-VPHC ngày 11/7/2016 nên Chủ tịch UBND quận B kháng cáo cho rằng trường hợp của ông C phải giải trình nên thời hạn ban hành quyết định kéo dài là không có cơ sở.

## [2.2] Về nội dung:

Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng ngày 24/3/2016 (Bút lục 72).

Văn bản số 2218/TT-TPHCM ngày 29/3/2016 của Thanh tra Sở xây dựng trả lời cho ông T, bà B1 đã nêu rõ: Công trình trở cửa ra lối đi chung, ông C đã khắc phục xây bít cửa đi, công trình đang trong giai đoạn hoàn thiện. Những nội dung khác liên hệ UBND quận B xem xét giải quyết (Bút lục 153).

Văn bản 1944/UBND ngày 10/8/2016 của UBND quận B gửi UBND Phường 26 quận B cũng đã nêu rõ theo báo cáo của Đội thanh tra Quận B ông C đã khắc phục hành vi xây dựng sai phép bằng việc xây tường tại vị trí phía sau hai cửa mở không phép sang phần lối đi chung của các hộ dân, công trình không có trở cửa trực tiếp sang hẻm 79 Quốc lộ 13. Sau này có hành vi trở cửa sang lối đi chung thì bị xử lý. Cửa đi hiện hữu giữa hai lối đi chung UBND quận B giữ nguyên hiện trạng cửa đi làm lối thoát hiểm cho các hộ dân thuộc hẻm 49 N khi xảy ra sự cố, không dùng để kết nối lưu thông giữa hẻm 79 và hẻm 44 Nguyễn Xí (Bút lục 154).

Căn cứ bản sao Biên bản Kiểm tra công trình số 1916/BB-KT (Bút lục 200) của Thanh tra Sở Xây dựng do ông Trần Trung K cung cấp ngày 25/5/2020 ghi nhận: “Phần hai cửa đi hiện trạng cũ (không thể hiện tại giấy phép xây dựng) chủ đầu tư đã xây dựng tường gạch xây bít bên trong, bên ngoài là khung cánh cửa hiện trạng cũ” phù hợp lời trình bày của ông Lê Mã L và bà Vũ Thị Hội D đều xác định cửa hướng Đông Bắc và cửa số 2 hướng Tây Bắc của căn nhà số 44/12 đã có trước khi ông Trần Trường C nhận chuyển nhượng và sau đó xây dựng căn nhà số 44/8 – 44/10 – 44/12 vào tháng 10/2015. Do đó, trong Biên bản số 35/BB-VPHC ngày 11/7/2016 của UBND Phường 26, quận B ghi nhận hành vi của ông Trần Trường C tổ chức thi công xây dựng hai cửa đi với kích thước 0,8m x 2,0m và 2,0m x 2,0m không có giấy phép mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng vào ngày 11/7/2016 cũng như lời trình bày của bà Vũ Thị Hội D là không có cơ sở, bởi bản sao hình chụp (Bút lục 128) đính kèm có dòng chữ “Công trình hoàn thiện đưa vào sử dụng và cánh cửa bên ngoài hiện trạng cũ,

tường xây bít bên trong”.

Như vậy, ông Trần Trường C chỉ sử dụng lại bức tường của căn nhà số 44/12, trong đó có trở cửa đi hướng Đông Bắc và trở cửa số 2 đi hướng Tây Bắc được xem là sử dụng sai nội dung Giấy phép XD số 1131/GPXD và Giấy xác nhận số 621/XN-UBND-QLĐT của UBND quận B cấp đối với trường hợp cấp giấy phép mới theo khoản 5 Điều 13 Nghị định số 121//2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ.

[3] Từ những nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh kháng cáo không đưa ra tình tiết khác làm thay đổi nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện tham gia phiên tòa đề nghị.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phải chịu do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 30, 32, 116; Điều 193, khoản 1 Điều 241; Điều 348 và Điều 349 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ khoản 1 Điều 34 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bác kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 1198/2020/HC-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trường C như sau:

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy Quyết định số 8417/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 7057/QĐ-XPVPHC ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí hành chính sơ thẩm:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh chịu án phí 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Trần Trường C số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

theo Biên lai thu số 031147 ngày 22/9/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh chịu án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã nộp theo Biên lai thu số 0092870 ngày 21/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đường sự;
- Lưu – (Ấn - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Đinh Ngọc Thu Hương**